

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Công tác định vị và trắc đạc trong quá trình thi công.	Có thuyết minh, bản vẽ công tác định vị và trắc đạc trong quá trình thi công hợp lý, phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có thuyết minh; bản vẽ hoặc có thuyết minh, bản vẽ nhưng không hợp lý, không phù hợp với hiện trạng công trình.	Không đạt
1.2. Giải pháp kỹ thuật thi công hạng mục: Đường dẫn vào bãi rác xã Mỹ An	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật đầy đủ, hợp lý, phù hợp với bản vẽ được duyệt, điều kiện biện pháp thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh giải pháp kỹ thuật nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với bản vẽ được duyệt, điều kiện biện pháp thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.3. Biện pháp tổ chức thi công các hạng mục theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật: Đường dẫn vào bãi rác xã Mỹ An	Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, chi tiết, hợp lý theo hồ sơ thiết kế được duyệt và yêu cầu kỹ thuật, bản vẽ quy định tại Chương V của E-HSMT được duyệt.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh biện pháp thi công nhưng không đầy đủ, không chi tiết, không hợp lý theo hồ sơ thiết kế được duyệt và yêu cầu kỹ thuật, bản vẽ quy định tại Chương V của E-HSMT được duyệt.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 60 ngày (kể từ ngày khởi công) có tính điều kiện thời tiết, các ngày nghỉ, lễ theo quy định của pháp luật.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 60 ngày; hoặc thời gian không quá 60 ngày nhưng không tính đến điều kiện thời tiết hoặc không tính các ngày nghỉ, lễ theo quy định của pháp luật.	Không đạt
2.2. Biểu đồ tiến độ thi	Có đầy đủ biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ nhân	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
công, biểu đồ nhân lực, biểu đồ thiết bị, biểu đồ vật tư.	lực, biểu đồ thiết bị, biểu đồ vật tư: hợp lý, phù hợp với đề xuất kỹ thuật (giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công; giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công; giữa cung ứng vật tư và tiến độ thi công).	
	Không có đầy đủ biểu đồ tiến độ thi công; biểu đồ nhân lực; biểu đồ thiết bị; biểu đồ vật tư hoặc có biểu đồ nhưng không hợp lý, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật (giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công; giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công; giữa cung ứng vật tư và tiến độ thi công).	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Cách thức quản lý hiện trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu - thiết bị thi công, chất thải, rào chắn, biển báo, cấp nước sinh hoạt, thoát nước vệ sinh, giao thông liên lạc, PCCC trong quá trình thi công.	Có đầy đủ bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường và thuyết minh công tác bố trí mặt bằng công trường đầy đủ, hợp lý, phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường và thuyết minh công tác bố trí mặt bằng công trường hoặc có bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường và thuyết minh công tác bố trí mặt bằng công trường nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
3.2. Biện pháp quản lý nhân sự trên công trường trong quá trình thi công.	Có sơ đồ và thuyết minh biện pháp quản lý nhân sự trên công trường trong quá trình thi công hợp lý, phù hợp với nhân sự đề xuất trong E-HSDT.	Đạt
	Không có sơ đồ hoặc không có thuyết minh biện pháp quản lý nhân sự; hoặc có sơ đồ và thuyết minh biện pháp quản lý nhân sự nhưng không hợp lý, không phù hợp với nhân sự đề xuất trong E-HSDT.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Biện pháp bảo đảm chất	Có sơ đồ, thuyết minh đầy đủ, hợp lý, phù	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
lượng trong quá trình thi công xây dựng hạng mục: Công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật Đường dẫn vào bãi rác xã Mỹ An - Công tác kiểm tra, giám sát, thí nghiệm, nghiệm thu nội bộ của nhà thầu khi thực hiện gói thầu.	hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có hợp đồng nguyên tắc với Phòng thí nghiệm hợp chuẩn (kèm tài liệu chứng minh) phục vụ công tác thí nghiệm chất lượng vật liệu đầu vào và kết cấu của công trình.	
	Không có sơ đồ; thuyết minh; hoặc có sơ đồ, thuyết minh nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Không có hợp đồng nguyên tắc với Phòng thí nghiệm hợp chuẩn (hoặc không kèm tài liệu chứng minh) phục vụ công tác thí nghiệm chất lượng vật liệu đầu vào và kết cấu của công trình.	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào các loại để phục vụ công tác thi công.	Có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT. Biện pháp vận chuyển vật tư đến công trình. Giải pháp xử lý khi vật liệu không phù hợp yêu cầu.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào nhưng không đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT; Biện pháp vận chuyển vật tư đến công trình; Không có giải pháp xử lý khi vật liệu không phù hợp yêu cầu.	Không đạt
4.3. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình thi công.	Có thuyết minh biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường và giải pháp giảm thiểu tác động đến môi trường xung quanh đầy đủ, hợp lý, phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành, hiện trạng công trình.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, giải pháp giảm thiểu tác động đến môi trường xung quanh nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành, hiện trạng công trình.	Không đạt
4.4. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy trong quá trình thi công.	Có thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy, thoát hiểm khi xảy ra sự cố đầy đủ hợp lý, phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành, hiện trạng công trình.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy, thoát hiểm khi xảy ra sự cố nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với tiêu chuẩn hiện	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	hành, hiện trạng công trình.	
4.5. Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, thiết bị trong quá trình thi công.	Có thuyết minh biện pháp đảm bảo an toàn lao động, thiết bị, biện pháp đảm bảo an toàn lưu thông cho các phương tiện vận chuyển trong quá trình thi công đầy đủ, hợp lý, phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành, hiện trạng công trình.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh biện pháp đảm bảo an toàn lao động, thiết bị, biện pháp đảm bảo an toàn lưu thông cho các phương tiện vận chuyển trong quá trình thi công nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành, hiện trạng công trình.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Bảo hành và bảo trì công trình.	Đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 15 tháng và có thuyết minh công tác bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành hợp lý, đầy đủ theo yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất thời gian bảo hành nhưng nhỏ hơn 15 tháng hoặc không có thuyết minh công tác bảo trì, sửa chữa hư hỏng hoặc có thuyết minh công tác bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành nhưng không hợp lý, không đầy đủ theo yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Có tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (thi công xây lắp công trình) trong thời hạn 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. a) Tiến độ thực hiện hợp đồng;	Nhà thầu phải có thuyết minh về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đảm bảo đầy đủ cho cả 03 nội dung a), b), c).	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu hoặc có thuyết minh về kết quả thực hiện hợp đồng	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
b) Chất lượng công trình, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan; c) Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và lý do.	của nhà thầu nhưng không đầy đủ theo 03 nội dung a), b), c). * Trường hợp phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì E-HSDT bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là có hành vi gian lận trong đấu thầu.	
Kết luận	Có tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Các yếu tố cần thiết khác:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Đối với vật tư: Cát nền, cát xây dựng, đá các loại. Để đảm bảo đáp ứng cho công trình đạt tiến độ chất lượng yêu cầu. (Kèm theo bản sao giấy đăng ký doanh nghiệp của đơn vị cung cấp vật liệu được chứng thực để chứng minh).	Có cam kết nguồn gốc vật liệu hợp pháp (đối với trường hợp nhà thầu được cấp phép khai thác) hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp vật liệu có nguồn gốc hợp pháp (đính kèm các tài liệu chứng minh đơn vị đó được cấp phép khai thác hoặc thương mại với đơn vị khai thác còn hiệu lực tính đến thời điểm đóng thầu)	Đạt
	Không có cam kết nguồn gốc vật liệu hợp pháp (đối với trường hợp nhà thầu được cấp phép khai thác) hoặc không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp vật liệu có nguồn gốc hợp pháp hoặc không có tài liệu chứng minh đơn vị đó được cấp phép khai thác hoặc thương mại với đơn vị khai thác còn hiệu lực tính đến thời điểm đóng thầu).	Không đạt
Kết luận	Có tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

* **Lưu ý:** Nhà thầu phải trình bày thuyết minh phần đề xuất kỹ thuật theo trình tự nội dung yêu cầu về kỹ thuật của hồ sơ mời thầu gồm 06 nội dung yêu cầu cơ bản (tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7). Trường hợp nhà thầu không trình bày thuyết minh đủ 06 nội dung yêu cầu cơ bản thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.